

NỘI DUNG MỚI CƠ BẢN CỦA LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

MỤC TIÊU SỬA ĐỔI

- Doanh nghiệp trở thành một công cụ kinh doanh RẺ HƠN và AN TOÀN HƠN
- Tăng cường thu hút và huy động tốt hơn nữa mọi nguồn lực và vốn đầu tư vào sản xuất, kinh doanh



NHỮNG ĐIỂM MỚI ĐÁNG LƯU Ý CỦA LDN 2014

1. Giảm rủi ro cho doanh nghiệp;
2. Tăng sự nhanh nhạy, sáng tạo trong kinh doanh;
3. Giảm chi phí thời gian về các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp;
4. Giảm chi phí và tăng linh hoạt trong quản trị doanh nghiệp;
5. Bảo vệ nhà đầu tư tốt hơn;
6. Đổi mới quản lý doanh nghiệp nhà nước;
7. Doanh nghiệp xã hội.

I. GIẢM RỦI RO CHO DOANH NGHIỆP

1. Hiện thực hóa quyền tự do kinh doanh

01/07/2015

LDN 2005

Giấy chứng nhận Đăng kí kinh doanh

GHI đầy đủ ngành nghề
kinh doanh



Kinh doanh theo đúng ngành
nghề ghi trên Giấy chứng
nhận Đăng kí kinh doanh

LDN 2014

Giấy chứng nhận Đăng kí doanh nghiệp

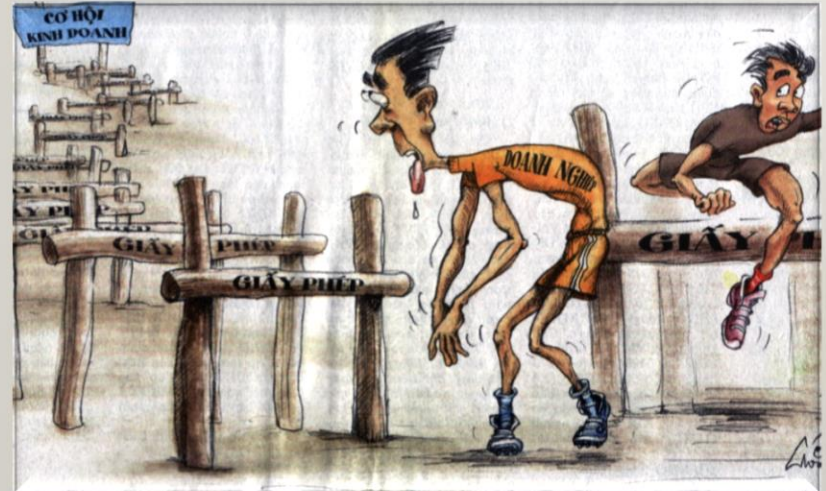
KHÔNG GHI ngành nghề
kinh doanh



Tự do kinh doanh trong
ngành nghề mà **LUẬT**
không cấm

2. Minh bạch hóa quy định về cấm kinh doanh & kinh doanh có điều kiện

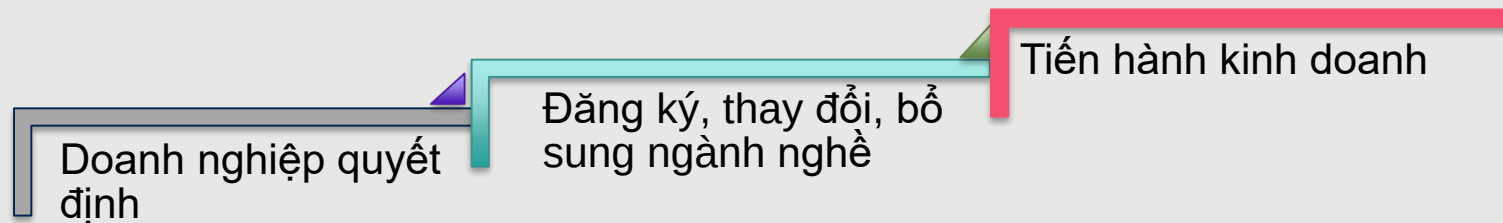
- Ngành nghề cấm kinh doanh (6)
- Ngành nghề kinh doanh có điều kiện (267)
- Tự do kinh doanh đối với các ngành nghề còn lại



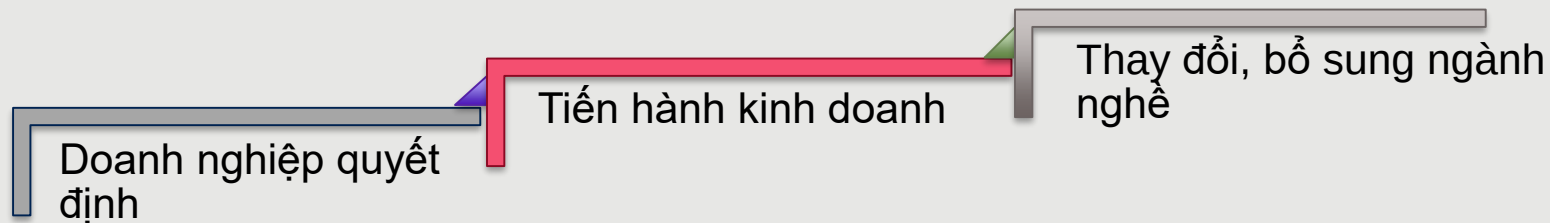
II. TĂNG SỰ NHANH NHẠY, SÁNG TẠO TRONG KINH DOANH

Cải cách về quy định ngành nghề kinh doanh (*kinh doanh trước, thông báo sau*)

Trước 1/7/2015



Sau 1/7/2015



Cải cách về quy định ngành nghề kinh doanh

Tình huống: Theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 32 Luật Doanh nghiệp 2014, doanh nghiệp phải thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi về ngành nghề kinh doanh. Doanh nghiệp A không thông báo về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh (một hình thức thay đổi ngành nghề) nhưng đã tiến hành kinh doanh thông qua việc giao kết hợp đồng/thỏa thuận có liên quan đối với bên thứ ba. Trong quá trình thực hiện hợp đồng (sau 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng), đối tác biết được thông tin này và khởi kiện yêu cầu toà án tuyên bố hợp đồng vô hiệu để chấm dứt các nghĩa vụ theo hợp đồng.

Câu hỏi:

1. Hợp đồng mà các bên đã giao kết có vô hiệu không?
2. Thời điểm được tính có thay đổi “nội dung đăng ký kinh doanh” là thời điểm các bên ký hợp đồng hay là thời điểm doanh nghiệp tổ chức họp cổ đông/thành viên góp vốn để thông qua nghị quyết về thay đổi ngành nghề kinh doanh?

III. GIẢM CHI PHÍ, THỜI GIAN TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đơn giản hóa thủ tục đăng kí kinh doanh

- GCNĐKDN = “giấy khai sinh” ra đời doanh nghiệp; không phải là giấy phép kinh doanh
- Bãi bỏ các yêu cầu về điều kiện kinh doanh tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp: chứng chỉ hành nghề + xác nhận vốn pháp định
- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục xuống 03 ngày làm việc
- Áp dụng thống nhất thủ tục ĐKKD đối với nhà đầu tư trong nước & nước ngoài



2. Cải cách thủ tục về dấu

- Thay đổi cách phương thức quản lý con dấu
- Thay các thủ tục làm dấu, đăng ký mẫu dấu (Nghị định 58/2001/NĐ-CP) bằng yêu cầu công khai mẫu dấu (Nghị định 96/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Doanh nghiệp)
- **Doanh nghiệp tự quyết định:**
 - Số lượng con dấu: không hạn chế số lượng
 - Hình thức con dấu: tam giác, đa giác hoặc hình thức khác
 - Nội dung con dấu
 - Quản lý, sử dụng con dấu
- **Con dấu hiện nay:**
 - Tiếp tục sử dụng
 - Trả lại và khắc dấu mới



2. Cải cách thủ tục về dấu

Vấn đề: Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Điều 44 khoản 2: “*Trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp*”. Trong mẫu “*thông báo về việc thay đổi số lượng/ mẫu con dấu doanh nghiệp*” do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành, doanh nghiệp phải đăng ký thời điểm có hiệu lực của con dấu.

Câu hỏi: Trường hợp doanh nghiệp đã khắc dấu và đưa vào sử dụng nhưng không thực hiện nghĩa vụ thông báo mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh và mẫu dấu của doanh nghiệp không được đăng tải công khai trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì con dấu mà doanh nghiệp sử dụng có hiệu lực pháp lý không? Ví dụ như doanh nghiệp sử dụng con dấu này để đóng vào nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐTV, HĐQT hay các văn bản khác trong quản lý điều hành của doanh nghiệp, hoặc hợp đồng với đối tác?

3. Sáp nhập, hợp nhất, chia, tách doanh nghiệp

- Mở rộng đối tượng được quyền hợp nhất, sáp nhập, chia, tách công ty. Cho phép các công ty có cùng bản chất (có thể khác loại hình thức tổ chức) có thể hợp nhất, sáp nhập, chia, tách.
- Hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục về phương thức hợp nhất, sáp nhập, chia, tách doanh nghiệp và đăng ký lại doanh nghiệp sau khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách.

Quy định rõ hơn và hợp lý hơn trình tự, thủ tục giải thể doanh nghiệp – thủ tục tự động:

- (i) quyết định giải thể;
- (ii) công bố tình trạng doanh nghiệp đang giải thể;
- (iii) thanh lý tài sản; và
- (iv) xóa tên doanh nghiệp.

IV. GIẢM CHI PHÍ, VÀ TĂNG LINH HOẠT TRONG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Đại diện theo pháp luật

- Công ty có thể có 01 hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật
- Điều lệ xác định cụ thể quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật
- Thông tin về người đại diện theo pháp luật được ghi trên Giấy chứng nhận doanh nghiệp



1. Đại diện theo pháp luật

Vấn đề: Khoản 1 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp 2014 về Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp quy định: *“1. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật”*.

Tuy nhiên, khoản 2 Điều 13 lại quy định *“Công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, chức danh quản lý và quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp”*. Trong khi điều lệ của doanh nghiệp lại không quy định rõ người đại diện theo pháp luật có quyền đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

1. Đại diện theo pháp luật

Câu hỏi: Trong trường hợp điều lệ của doanh nghiệp không quy định rõ như trên, có cần thiết yêu cầu người đại diện theo pháp luật phải bổ sung nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐTV hoặc HĐQT về việc xác định người đại diện theo pháp luật có quyền đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Tòa án không?



2. Rút ngắn thời hạn góp vốn điều lệ đối với công ty TNHH, công ty cổ phần

- Rút ngắn thời hạn thanh toán phần vốn góp công ty TNHH, công ty cổ phần là 90 ngày
- Đăng ký thay đổi vốn sau khi thanh toán phần vốn góp/cổ phần



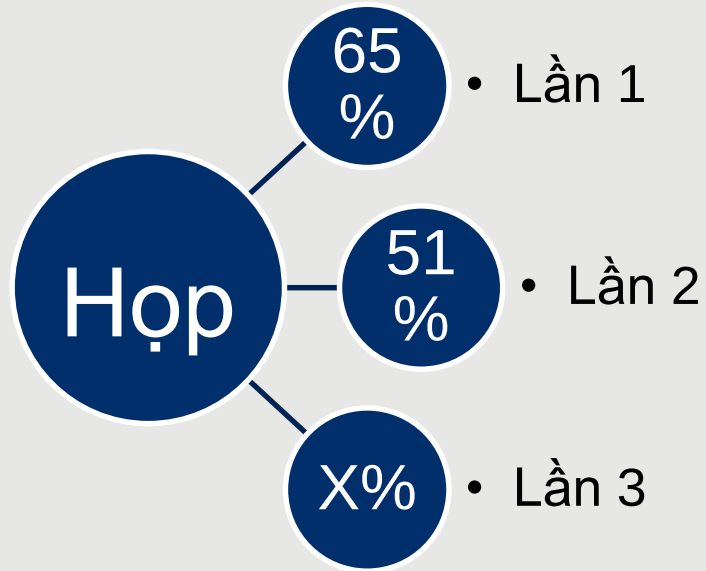
3. Đơn giản hóa chào bán cổ phần riêng lẻ

- Bổ sung quy định về chào bán cổ phần riêng lẻ đối với công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng: một cách hợp lý, đơn giản so với Luật Doanh nghiệp 2004
- Thủ tục thông báo với cơ quan đăng ký doanh nghiệp và mang tính chất công khai hóa thông tin về chào bán cổ phần riêng lẻ

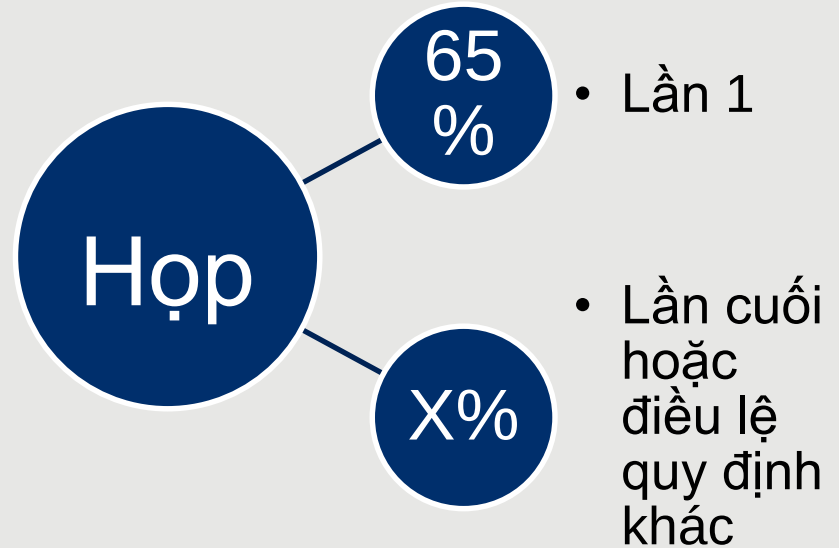


4. Nói lỏng điều kiện họp Hội đồng thành viên

LDN 2005

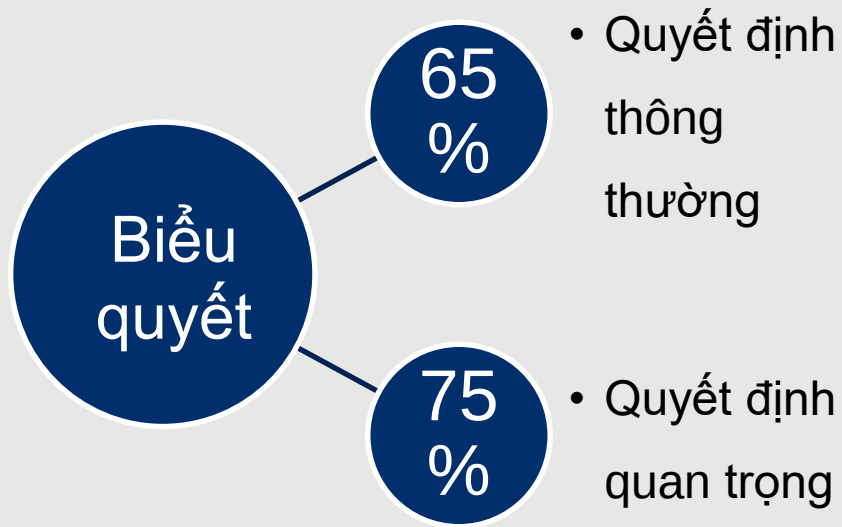


LDN 2014

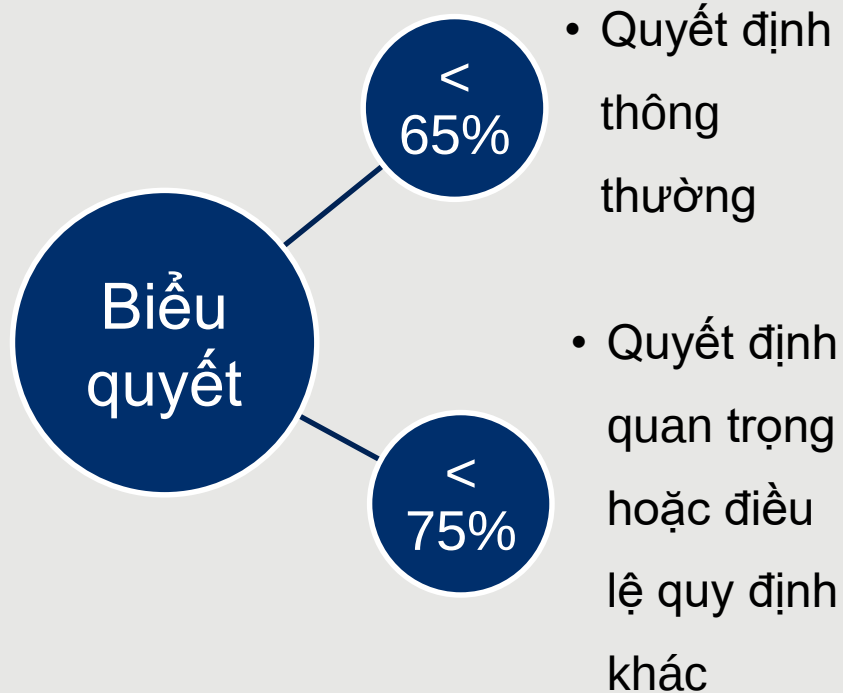


5. Hạ thấp tỷ lệ biểu quyết thông qua HĐTV

LDN 2005

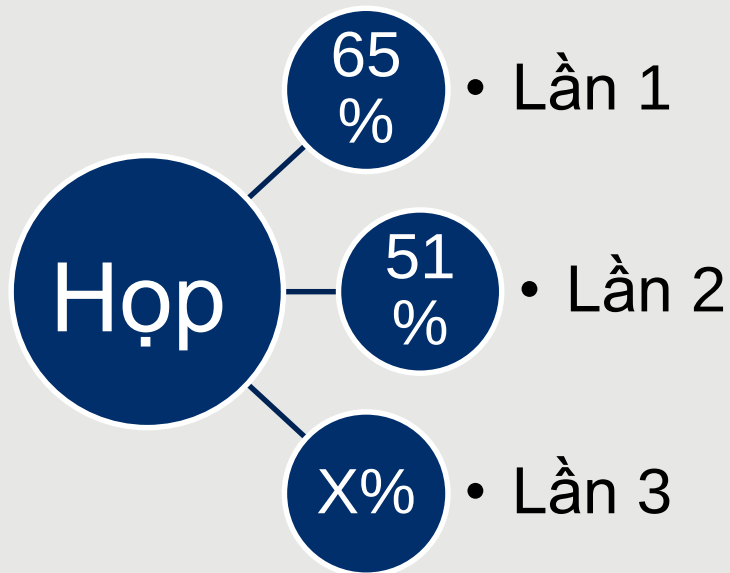


LDN 2014

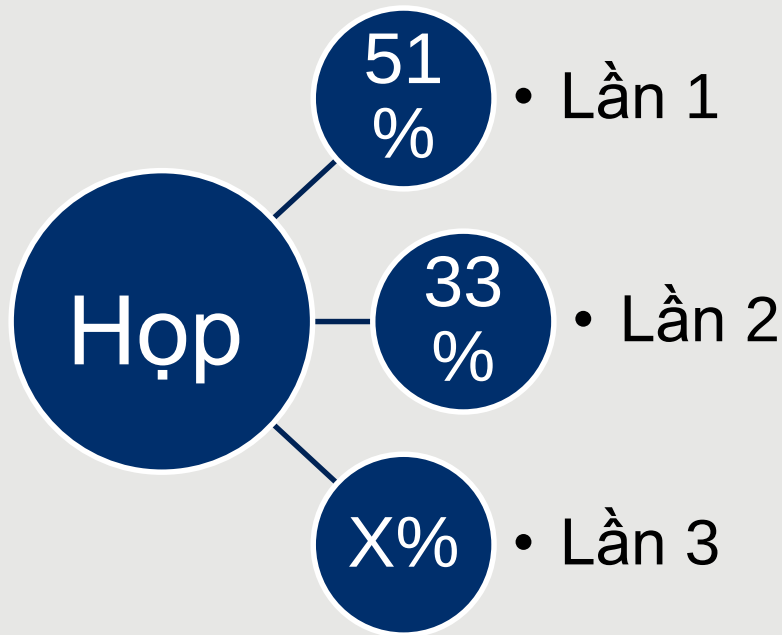


6. Nói lỏng điều kiện họp đại hội đồng cổ đông

LDN 2005



LDN 2014

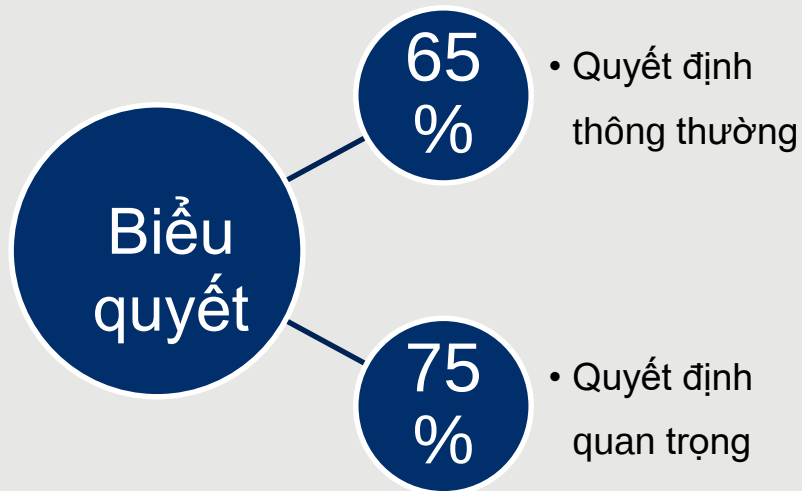


Tình huống: Năm 2016, Phòng Đăng ký Kinh doanh A nhận được hồ sơ của công ty cổ phần TB với nội dung tăng vốn điều lệ với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết đồng ý. Số cổ đông tham gia dự họp lần thứ nhất chỉ nắm giữ 52% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của doanh nghiệp. Phòng Đăng ký Kinh doanh A xem xét hồ sơ và cấp GCN ĐKDN cho công ty TB ghi nhận số vốn điều lệ mới vì phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 (Điều 141). Tuy nhiên, điều lệ của công ty TB khi nộp hồ sơ tại Phòng Đăng ký kinh doanh được soạn theo Luật Doanh nghiệp 2005. Theo đó, cuộc họp lần thứ nhất phải có 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự (Điều 102 Luật Doanh nghiệp 2004). Nhóm cổ đông còn lại đề nghị toà án huỷ GCN ĐKDN đã cấp vì điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông trái với Điều lệ.

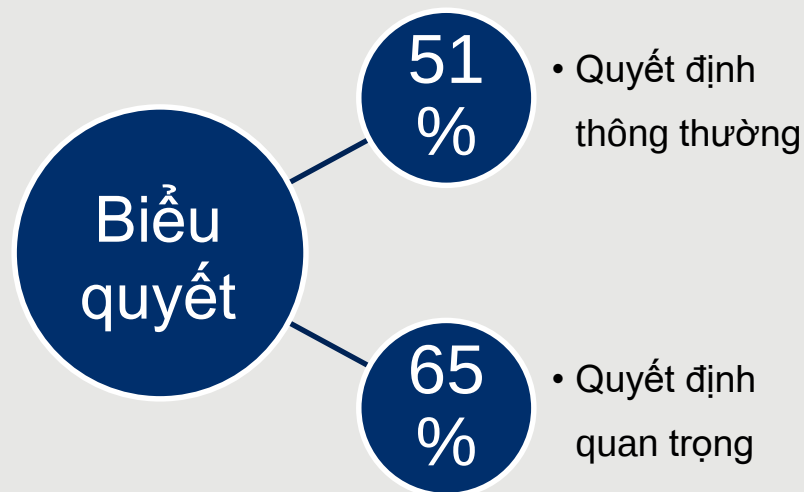
Câu hỏi: Luật Doanh nghiệp 2014 không yêu cầu doanh nghiệp phải sửa đổi điều lệ cho phù hợp với quy định pháp luật. Trong trường hợp này, điều lệ chưa được sửa đổi có được coi là có giá trị pháp lý sau khi Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực không?

7. Hạ thấp tỷ lệ thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

LDN 2005



LDN 2014



Tình huống: Công ty AB tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường để quyết định đầu tư vào một dự án đầu tư có giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi nhận trên báo cáo tài chính của Công ty. Cuộc họp ĐHĐCĐ được bắt đầu với tỉ lệ số cổ đông dự họp đại diện 70% tổng số phiếu biểu quyết phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2014. Cuộc họp mới tiến hành được 10 phút thì một nhóm cổ đông đại diện cho 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết bỏ về. Cuộc họp ĐHĐCĐ vẫn tiếp tục vì chủ tọa cho rằng tỉ lệ cổ đông tham dự họp còn lại vẫn đảm bảo tỉ lệ theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp 2014 (51%). Tại cuộc họp các cổ đông còn lại đã biểu quyết thông qua việc đầu tư dự án của Công ty. Ngay sau đó, nhóm cổ đông bỏ về khởi kiện yêu cầu huỷ bỏ quyết định đã thông qua tại cuộc họp của ĐHĐCĐ vì không đảm bảo tỉ lệ biểu quyết thông qua?

Câu hỏi: Hiệu lực của Nghị quyết ĐHĐCĐ trong trường hợp này được xác định như thế nào? Tỉ lệ biểu quyết thông qua quyết định được tính trên số cổ đông dự họp ban đầu hay tính trên số cổ đông dự họp còn lại sau khi nhóm cổ đông đã bỏ về?

8. Tự do lựa chọn mô hình quản trị công ty cổ phần (mô hình hiện nay)



9. Tự do lựa chọn mô hình quản trị công ty cổ phần

Đại hội đồng cổ đông



Hội đồng quản trị

Thành viên

Thành viên độc lập



Giám đốc/Tổng giám đốc

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

- Không phải người đang hoặc từng làm việc trong công ty, công ty con 03 năm liền trước đó
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó

10. Tùy chọn phương thức bầu dồn phiếu

X là $(1.000 * 10) = 10.000$ số quyền bầu và quyền bầu cử BKS là $(1.000 * 2) = 2.000$ số quyền bầu.

b. Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó. Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số quyền bầu cử của mình là 10.000 cổ phần biểu quyết cho các ứng viên, chẳng hạn:

Số TT	Họ và tên	Số quyền bầu
1	Nguyễn Văn A	1,000
2	Nguyễn Văn B	1,000
3	Nguyễn Văn C	X
4	Nguyễn Văn D	3,000
5	Nguyễn Văn E	X
6	Nguyễn Văn G	2,000
7	Nguyễn Văn H	X
8	Nguyễn Văn I	1,000
9	Nguyễn Văn K	2,000
10	Nguyễn Văn Z	X
	Tổng cộng	10,000

Lưu ý:

- Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn hoặc bằng 10.000 quyền bầu để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 10.000 quyền bầu là phiếu không hợp lệ.

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu của người cầm phiếu. Số này trên từng phiếu là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá số này.

3. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

Hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu

Công ty cổ phần Tập đoàn Hợp Nhất Việt Nam

Trang 2

11. Hiệu lực nghị quyết, quyết định của công ty

- Nghị quyết, quyết định có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày được xác định trong nghị quyết/quyết định đó
- Trường hợp nghị quyết/quyết định đã được thông qua nhưng đang bị khởi kiện về hiệu lực pháp lý thì nghị quyết/quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác

12. Hiệu lực pháp lý của thoả thuận cổ đông hoặc thoả thuận thành viên

Tình huống: Luật Đầu tư nước ngoài 1996 thừa nhận hình thức hợp đồng liên doanh, nhiều hợp đồng liên doanh được quy định có giá trị cao hơn Điều lệ của doanh nghiệp. Luật Doanh nghiệp 2014 có quy định về các hợp đồng trước đăng ký thành lập doanh nghiệp (Điều 19). Hiện nay không có quy định về hiệu lực của thoả thuận cổ đông sau khi doanh nghiệp đã được thành lập. Trên thực tế, nhiều nhà đầu tư thường sử dụng Thoả thuận cổ đông hoặc Thoả thuận thành viên song song với Điều lệ để trở thành văn bản pháp lý của Công ty nhằm điều chỉnh các vấn đề liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của Công ty, thậm chí Thoả thuận cổ đông hoặc Thoả thuận thành viên được quy định có giá trị cao hơn Điều lệ. Nhiều Thoả thuận cổ đông, Thoả thuận thành viên là do các cá nhân tham gia ký kết. Một số Thoả thuận thì được ký kết giữa các pháp nhân hoặc giữa pháp nhân và cá nhân.

Câu hỏi: Giá trị của Thoả thuận cổ đông hoặc Thoả thuận thành viên cần được đánh giá như thế nào trong quá trình giải quyết vụ án?

13. Hiệu lực của hợp đồng hoán đổi cổ phần

Tình huống: Ông Nam đang sở hữu 100.000 cổ phần với giá trị 1.000.000.000 VND tại Công ty TAB, Ông Thành đang sở hữu 150.000 cổ phần với giá trị 1.500.000.000 VND tại Công ty LCD. Ông Nam và Ông Thành ký với nhau một hợp đồng hoán đổi cổ phần, theo đó, ông Thành sẽ sở hữu cổ phần của Công ty TAB và ông Nam sẽ sở hữu cổ phần của Công ty LCD. Ngoài ra, Ông Thành còn phải thanh toán cho Ông Nam một khoản tiền là 3.000.000.000 VND. Sau khi ký hợp đồng hoán đổi cổ phần, các bên thực hiện thủ tục thông báo thay đổi cổ đông sáng lập tại Công ty TAB và Công ty LCD đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên sau đó, ông Thành không thanh toán cho ông Nam khoản tiền 3.000.000.000 VND. Ông Nam đã khởi kiện ông Thành theo hợp đồng hoán đổi cổ phần.

Câu hỏi: Xác định hiệu lực của Hợp đồng hoán đổi cổ phần như thế nào và các vấn đề pháp lý có liên quan trong trường hợp này?

14. Ban kiểm soát công ty cổ phần

- Chi tiết hơn và mở rộng hơn quyền của Ban kiểm soát.
- Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
- Trưởng ban làm việc chuyên trách, kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp
- Công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

15. Tạo thuận lợi ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị

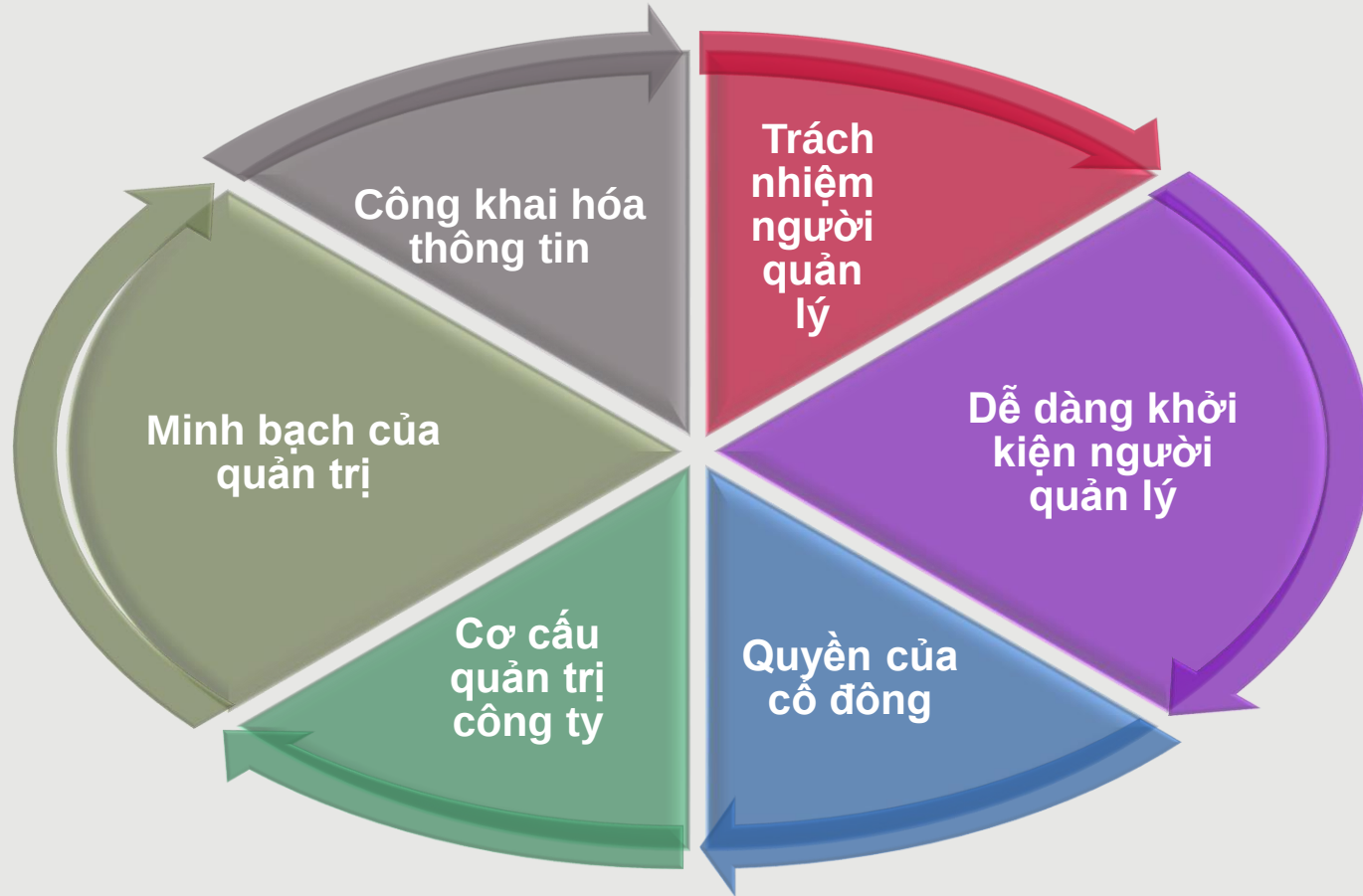
- Được coi là tham dự họp trong trường hợp sau đây:
 - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
- Việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

16. Công khai hóa thông tin công ty cổ phần

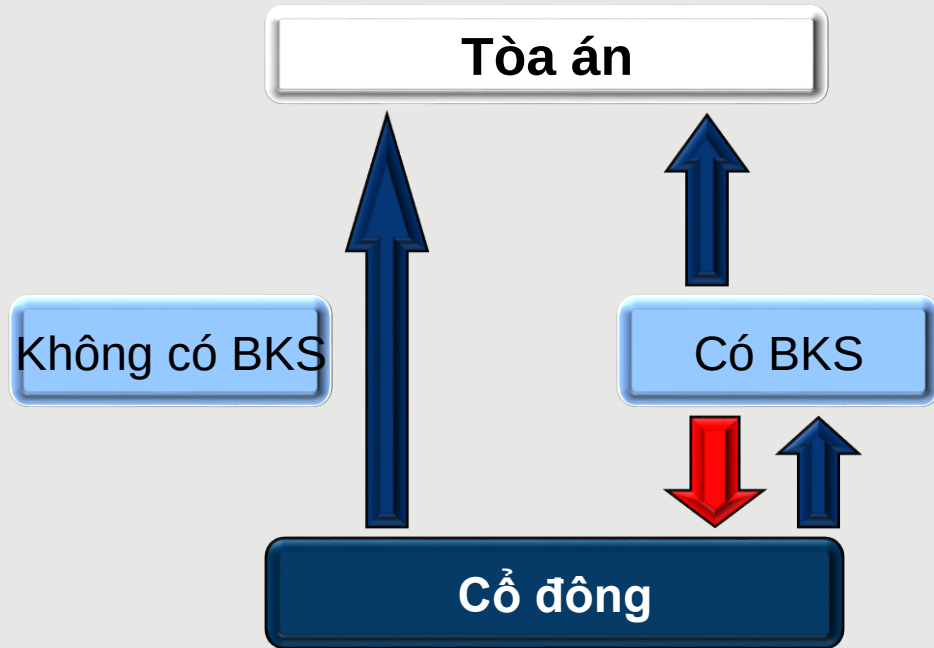
- Gửi các báo cáo tài chính theo pháp luật kế toán
- Công bố trên website:
 - Điều lệ công ty
 - Thông tin cá nhân của TV HĐQT, KSV, GD/TGD
 - Báo cáo tài chính hàng năm
 - Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hàng năm HĐQT và BKS
- Công ty mà NN sở hữu > 50% vốn => công bố như đối với DNNN

V. BẢO VỆ NHÀ ĐẦU TƯ TỐT HƠN

1. Bảo vệ cổ đông là gì



2. Cổ đông dễ dàng khởi kiện hơn LDN 2005



LDN 2014

- Trực tiếp hoặc nhân danh công ty trực tiếp khởi kiện người quản lý
- Chi phí hợp lý cho khởi kiện được công ty bồi hoàn, nếu thắng kiện

3. Hạn chế sở hữu chéo

Điểm mới của Luật Doanh nghiệp 2014:

- Công ty con không được góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ
- Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau
- Các công ty con của cùng một công ty mẹ mà trong đó Nhà nước sở hữu >65% vốn điều lệ không được cùng nhau góp vốn thành lập doanh nghiệp

CẢM ƠN!

- **Phan Đức Hiếu**

Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- **Nguyễn Hưng Quang**

Chuyên gia Dự án USAID GIG –NHQuang&Cộng sự

